

Họ tên:.....

TIẾNG VIỆT

Ôn tập cuối kì 1

* Đọc hiểu

BẦU TRỜI NGOÀI CỬA SỔ

Đó là khung cửa sổ có bầu trời bên ngoài thật đẹp. Bầu trời ngoài cửa sổ ấy, lúc thì như một bức tranh nhiều màu sắc, lúc thì như một trang sách hay. Bầu trời bên ngoài cửa sổ, Hà chỉ nhìn sắc mây thôi cũng có thể đoán biết mưa hay nắng, dông bão hay yên lành.

Bầu trời ngoài cửa sổ của bé Hà thường đầy ánh sáng, đầy màu sắc. Ở đây, Hà thấy bao nhiêu điều lạ. Một đàn vàng anh, vàng như dát vàng lên lông, lên cánh ấy, mà con trống bao giờ cũng to hơn, óng ánh sắc lông hơn – chọt bay đến rồi bay đi. Nhưng có lúc, đàn vàng anh ấy đậu trên ngọn chót vót những cây bạch đàn chanh cao nhất giữa bầu trời ngoài cửa sổ. Những ngọn bạch đàn chanh cao vút ấy bỗng chốc đâm những “búp vàng”. Rồi từ trên chót vót cao, vàng anh trống cất tiếng hót. Tiếng hót mang theo hương thơm lá bạch đàn chanh từ bầu trời bay vào cửa sổ. Đàn chim chớp cánh vàng khoe sắc với nắng rực rỡ, và tiếng chim lại như những chuỗi vàng lọc nắng bay đến với Hà. Chốc sau đàn chim chao cánh bay đi, nhưng tiếng hót như đọng mãi giữa bầu trời ngoài cửa sổ.

Buổi sáng, ánh nắng dịu dàng, ngọt màu mật ong từ bầu trời ngoài cửa sổ rọi vào nhà, in hình hoa lá trên mặt bàn, nền gạch hoa. Còn về đêm, trăng khi thì như chiếc thuyền vàng trôi trong mây trên bầu trời ngoài cửa sổ, lúc thì như chiếc đèn lồng thả ánh sáng xuống đầy sân.

Ôi, khung cửa sổ nhỏ! Hà yêu nó quá! Hà thích ngồi bên cửa sổ nhỏ tóc râu cho bà, nghe bà kể chuyện cổ tích “ Ngày xưa, ngày xưa...”

(Theo Nguyễn Quỳnh)

* Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Bầu trời bên ngoài cửa sổ của bé Hà được so sánh với những gì?

- A. Một cuốn vở nhiều màu sắc, một trang sách hay.
- B. Một bức tranh nhiều màu sắc, một cuốn sách hay..
- C. Một bức tranh nhiều màu sắc, một trang sách hay
- D. Một không gian nhiều màu sắc, một trang sách hay.

2. Chỉ ngắm sự vật gì của bầu trời bên ngoài cửa sổ, Hà có thể đoán biết được thời tiết?

- A. Ánh nắng B. Sắc mây C. Mặt trăng D. Những cơn gió

3. Qua khung cửa sổ nhà mình, Hà cảm nhận được những hình ảnh, âm thanh nào?

- A. Bầu trời đầy ánh sáng, đầy màu sắc, đàn vàng anh sắc lông óng ánh như dát vàng, tiếng chim hót như những chuỗi vàng lọc nắng, ánh nắng dịu dàng, ngọt màu mật ong.
B. Bầu trời u ám, tiếng những giọt mưa thánh thót, những cành cây vật vã trong gió.
C. Nắng như đổ lửa, trâu nằm lim dim dưới bụi tre già, ve kêu inh ỏi.
D. Tất cả các đáp án trên

4. Trong câu "Những ngọn bạch đàn chanh cao vút ấy bỗng chốc đâm những "búp vàng", từ "búp vàng" chỉ gì ?

- A. Ngọn bạch đàn B. Đàn vàng anh C. Lá bạch đàn D. Những đám mây

5. Tiếng hót của những chú vàng anh trống đã mang đến điều kì diệu gì?

6. Tìm từ trái nghĩa với các từ in đậm điền vào chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ sau:

- a. **Đất** không chịu.....,phải chịu **đất**.
b.sao thì **nắng, vắng** sao thì.....
c.người, **đẹp** nét.

7. Tìm 2 từ đồng nghĩa, 2 từ trái nghĩa với từ in đậm ở cột A và ghi vào từng ô trong bảng:

Từ đồng nghĩa	A	Từ trái nghĩa
	im lặng	
	rộng rãi	
	gọn gàng	